

THÁI THUỢNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 150

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 25/12/1999

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị đồng học, chào mọi người! Hôm nay vô cùng hiếm có, đạo tràng của chúng ta có 30 đồng tu đến từ Bắc Kinh, còn có đồng tu đến từ Mỹ, đến từ Hồng Kông, cho nên cuộc hội ngộ này vô cùng hiếm có. Các đồng học nghe kinh nghe pháp đều đã được một khoảng thời gian rồi, thế nhưng học Phật thì chúng ta nhất định phải nhận thức rõ ràng bản chất của Phật giáo là gì? Các tổ sư đại đức, bất luận là Hiền, Tông, Mật, Giáo, chúng ta thường hay nghe là tu từ căn bản, vậy thế nào là căn bản? Bản chất dạy học của nhà Phật, trong kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, Phật đã nói rất rõ ràng, rất tường tận, đó chính là đoạn kinh văn “tịnh nghiệp tam phước”, đặc biệt là hai câu đầu: “Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng”, cho nên Phật pháp là hiếu đạo, Phật pháp là sư đạo. Tu từ căn bản chính là bắt đầu tu từ điều này, hiếu đạo và sư đạo làm đến viên mãn thì đã thành Phật. Cho nên, nhà Phật từ đầu đến cuối nói về chữ “hiếu”, nói về chữ “kính”, nếu như rời khỏi “hiếu kính” thì không phải là Phật pháp, đã tách rời khỏi Phật pháp rồi, cho nên chúng ta phải nhận thức bản chất của Phật pháp. Tu từ căn bản, căn bản là gì vậy? Căn bản là tâm, hiếu kính phải sanh khởi từ trong tâm, phải từ chân tâm chứ không phải từ vọng tâm, vọng tâm không phải là căn bản, chân tâm mới là căn bản. Cho nên, điều mà nhà Phật xem trọng nhất là chân tâm, Phật nói với chúng ta, dụng tâm của lục đạo chúng sanh không phải là chân tâm. Chân tâm ở trong Phật pháp Đại thừa có danh xưng là “tâm Bồ-đề”, tâm Bồ-đề là chân tâm, cho nên Phật thường khuyên mọi người phải phát tâm Bồ-đề, phát tâm Bồ-đề chính là dạy bạn dùng chân tâm, không được dùng giả tâm. Dụng tâm của phàm phu là hư tình giả ý, không phải chân thật, chân tâm vĩnh viễn không thay đổi, vọng tâm biến hóa trong từng sát-na, hay chúng ta còn gọi là cảm xúc, cảm xúc là vọng tâm, thiên biến vạn hóa, rất không ổn định. Thế nên, chúng ta phải hiểu được đạo lý căn bản dạy học của nhà Phật, nắm được trung tâm này rồi thì hết lòng nỗ lực học tập sẽ rất nhanh, sẽ không lãng phí nhiều thời gian, và cũng sẽ không đi vào những con đường oan uổng. Trong kinh Hoa Nghiêm, Thiện Tài đồng tử đã làm tấm gương cho chúng ta, một đời viên mãn thành Phật. Vì sao ngài có thể làm được? Bởi ngài biết dùng chân tâm, người thông thường như

chúng ta tu hành, vì sao thường nói phải tu ba đại a-tăng-kỳ kiếp? Vì họ không biết dụng tâm, họ dụng tâm không chân thật. Nếu dụng tâm chân thật thì sẽ rất nhanh, thành Phật đâu cần thời gian dài như vậy, đạo lý này chúng ta nhất định phải hiểu.

Cho nên, học Phật nhất định phải bắt đầu từ “hiếu dưỡng cha mẹ”, hết thầy chư Phật Bồ-tát đều là hiếu tử, hết thầy chư Phật Bồ-tát đều là học trò ngoan, nếu như chúng ta lơ là đi điều kiện này thì tu học cả đời này của chúng ta đều là uổng công. Hay nói cách khác, chúng ta vẫn tiếp tục không ngừng tạo tam đồ lục đạo, nhất định không thoát khỏi lục đạo luân hồi, nếu muốn ngay trong đời này thật sự thành tựu thì không thể không thật sự dụng công. Đã là sư đạo, là hiếu đạo, vì vậy ân đức không thể không xem trọng, trong xã hội hiện nay, hiện tượng vong ân bội nghĩa rất nhiều. Phật dạy chúng ta “tri ân báo ân”. Cụ Triệu Phác ở Bắc Kinh đã viết bốn chữ “tri ân báo ân”, chúng tôi đã đem bốn chữ này in ra rất nhiều, đã in mười mấy vạn tờ lưu thông trên khắp thế giới, nhằm thức tỉnh mọi người tri ân báo ân, đây là đạo lý căn bản của hiếu thân tôn sư. Một chút lòng tốt của người khác đối với chúng ta, chúng ta không được quên, thường xuyên phải nhớ nghĩ, nếu có cơ hội thì nhất định không quên báo ân, niệm niệm khắc ghi. Đời người ở thế gian, chúng ta được thân thể, sanh mạng này là ân của cha mẹ, đặc biệt là ân dưỡng dục của cha mẹ, khi còn nhỏ, cha mẹ chăm sóc tỉ mỉ chu đáo từng li từng tí, chúng ta cần phải thể hội được. Cho nên Phật dạy người, bạn lễ Phật, trong nhà bạn có hai vị Phật sống, bạn có biết hay không? Hai vị Phật sống mà Thế Tôn nói đến chính là cha mẹ trong nhà của bạn, bạn phải cung kính cúng dường.

Chúng ta hiểu rõ đạo lý này rồi, biết được làm thế nào tu hành, đây là điều thầy giáo dạy bảo. Bồn sư của chúng ta chính là Thích-ca Mâu-ni Phật, vị thầy hiện nay của chúng ta là đệ tử truyền thừa của Thích-ca Mâu-ni Phật, thế nhưng nếu chúng ta không có được giáo huấn của thầy thì chúng ta làm sao biết được những đạo lý lớn này, chúng ta làm sao thành tựu được quả báo thù thắng như vậy? Cho nên, chúng ta hôm nay tự hành, giúp đỡ người khác, điều cơ bản nhất chính là tri ân báo ân. Chúng tôi ngày nay đạt được một chút lợi ích trong Phật pháp là nhờ nhận được giáo huấn của thầy, trong giảng đường của chúng tôi, phòng học của chúng tôi, mọi người các bạn đều nhìn thấy ảnh mấy vị thầy của tôi đều được treo ở trên kia. Phía trước là tiên sinh Phương Đông Mỹ, tôi học Phật là do thầy giới thiệu, tôi học triết học với thầy, thầy nói với tôi, triết học cao nhất trên toàn thế giới là triết học kinh Phật, học tập Phật pháp là sự hưởng thụ cao nhất của đời người. Sau này tôi tiếp xúc với Phật pháp thì đại sư Chương Gia là

người đầu tiên dạy tôi, phía bên này là ảnh của đại sư Chương Gia, ngài là người Nội Môn Cổ, tôi theo học với thầy ba năm, đặt định nền tảng Phật pháp. Khi lão nhân gia ngài vãng sanh rồi, đến năm sau thì tôi thân cận với lão cư sĩ Lý Bình Nam. Ảnh phía bên kia là của thầy, tôi theo học với thầy mười năm, học tập kinh giáo với thầy. Một tấm hình khác là lão cư sĩ Hạ Liên Cư, ngài là người hội tập kinh Vô Lượng Thọ, sự cống hiến của ngài đối với Tịnh tông thời mạt pháp là hiếm có bậc nhất! Chúng ta hôm nay đọc tụng thọ trì kinh Vô Lượng Thọ, đây là ân đức của ngài; cư sĩ Hoàng Niệm Tổ ở Bắc Kinh là học trò của ngài. Chúng ta niệm niệm không quên ân đức của thầy.

Thế nhưng sau khi hiểu rõ Phật pháp rồi thì việc tu học, dạy học không thể không có hoàn cảnh tốt đẹp, hoàn cảnh tốt đẹp phải dựa vào hộ pháp, công đức của hộ pháp vượt hơn hoằng pháp. Nếu không có người hộ trì, dù bạn có học vấn, đạo đức thế nào đi nữa thì bạn cũng lực bất tòng tâm, cho nên người hộ pháp vô cùng quan trọng. Chúng ta xem Lục Tổ Đàn Kinh của Thiền tông, thành tựu của đại sư Huệ Năng là người nào giúp ngài vậy? Là Ấn Tông, không có sự hộ trì của Ấn Tông thì cả đời đại sư Huệ Năng cũng sẽ bị mai một mất. Có ai biết đến ngài? Có ai nhận ra ngài? Cho nên Ấn Tông là đại hộ pháp của ngài, nâng đỡ ngài lên, thân phận và địa vị của ngài được đại chúng xã hội khẳng định thì ngài mới có thể thúc đẩy việc dạy học, mang lại lợi ích vô biên, đó là đại công đức của pháp sư Ấn Tông. Sau khi tôi học xong ở Đài Trung thì cũng không biết phải làm sao, bởi hiện tượng trong giới Phật giáo khi đó là không hoan nghênh đối với giảng kinh thuyết pháp, nhưng lại rất hoan nghênh đối với kinh sám. Khi đó tôi chỉ có hai con đường để đi, một là cùng mọi người làm kinh sám, thứ hai chính là hoàn tục. Khi tôi gặp khó khăn này thì gặp được cư sĩ Hàn Anh, bà là người Đại Liên, người miền Bắc có nghĩa khí, khi thấy tình hình này của tôi, bà cực lực hộ trì, tôi không có chỗ ở nên ở trong nhà của bà, đã ở 17 năm, sau đó chúng tôi mới xây dựng một thư viện nhỏ. Trong những năm này, bà thay tôi lo liệu, thuê giảng đường, mượn giảng đường, giới thiệu bạn bè người thân đến nghe kinh, tôi ở trên giảng đài 30 năm không gián đoạn, cho nên ngày nay chúng tôi có được thành tựu như vậy, hình ảnh của Hàn quán trưởng treo ở đối diện chúng tôi. Chúng tôi đều niệm niệm không quên con cháu của bà, nếu họ gặp phải khó khăn thì chúng tôi sẽ toàn tâm toàn lực giúp đỡ họ.

Khi tôi ở San Jose - Mỹ, sống ở bên đó một thời gian, bà Hoàng đã từng giúp đỡ tôi, khi tôi đến Singapore thì cư sĩ Trịnh Anh Lương giúp đỡ tôi, tôi niệm niệm không quên. Về sau do họ gặp phải một số nhân duyên nên đã rời xa tôi, có

rất nhiều người đến nói với tôi rằng bà Hoàng nói rất nhiều lời không hay về sư phụ, tôi lập tức ngăn lại, “đừng nói nữa”. Tôi hy vọng tôi vĩnh viễn nhớ đến điểm tốt của người khác, đừng để trong tâm mình có chút ô nhiễm gì, đây là đạo lý cơ bản làm người, đạo lý cảm ơn. Không chỉ đối với người hoằng pháp lợi sanh mà bất cứ ngành nghề nào trong xã hội, khi bạn có thành tựu thì không tránh khỏi có đổ kỵ chương ngại, đây là điều không tránh khỏi, người đặt điều sinh sự rất nhiều, nếu không có trí tuệ chân thật thì khó mà không bị dao động. Lão cư sĩ Hạ Liên Cư là người rất tài giỏi, bản hội tập kinh Vô Lượng Thọ này, bạn xem người phản đối ngài có nhiều không? Người phỉ báng ngài có nhiều không? Chưa cần nói đến ngài, mà ngay cả Thích-ca Mâu-ni Phật cũng có người phản đối, cũng có người phỉ báng, huống hồ là chúng ta? Cho nên, chúng ta phải rõ lý, chúng ta đều buông xuống hết thấy những phỉ báng, bỏ ở ngoài tai, tuyệt đối không để ở trong tâm; người khác đối với chúng ta có một chút điểm tốt thì chúng ta phải niệm niệm không quên.

Sau khi Hàn quán trưởng vắng sanh, chúng tôi rời khỏi thư viện, tôi gặp phải khó khăn lần thứ hai. Nếu một mình tôi thì không sao, không có vấn đề gì, đi đến đâu thì vẫn có nơi an thân lập mạng, thế nhưng còn rất nhiều đồng học của thư viện biết đi đâu đây? Ai thu nhận chúng tôi? Tôi đến Singapore nói tình hình này với cư sĩ Lý Mộc Nguyên, cư sĩ Lý phát tâm, phàm những người rời khỏi thư viện thì Cư Sĩ Lâm Singapore chúng ta hoàn toàn thu nhận. Tôi rất cảm động, thế nhưng tuy là ông hoan nghênh thu nhận nhưng chính phủ Singapore liệu có cho phép bạn lưu trú ở đây không? Đây là vấn đề lớn, hộ chiếu Đài Loan đến nơi đây chỉ cho phép bạn lưu trú một tháng. Điều này thật sự không thể nghĩ bàn, đây là Tam bảo gia trì, mọi người đều có thể tạm thời cư trú tại Singapore là việc không dễ dàng chút nào! Thế nhưng nhiều người như vậy sống ở đây thì tài lực và vật lực đều phải phiền người khác rất nhiều, tâm đôi bên chúng ta đều không an. Lúc này xuất hiện một vị cư sĩ Hồ, bà tận lực giúp đỡ, tài trợ nên khiến thân tâm chúng tôi an định trở lại. Cho nên, sau khi Hàn quán trưởng ra đi thì Lý Mộc Nguyên và cư sĩ Hồ tiếp nhận sứ mệnh hoằng pháp lợi sanh của Hàn quán trưởng.

Hôm nay, tôi cư trú ở Singapore, tôi rất biết ơn! Thế nên có rất nhiều nơi mời tôi nhưng tại sao tôi không thể đi, ân huệ của mọi người nơi đây lớn lao biết nhường nào, nếu tôi rời khỏi nơi này thì làm sao xứng đáng với họ? Họ vì đoàn người chúng tôi mà xây dựng giảng đường, xây dựng niệm Phật đường ở nơi đây. Các bạn ở Cư Sĩ Lâm đều đã nhìn thấy qua, vì chúng tôi mà xây dựng, ở nơi đây thành lập Tịnh tông Học hội cũng là làm vì chúng tôi, theo ước tính của tôi thì

chi phí tổng cộng khoảng 30 triệu đô-la Mỹ. Bạn nói xem, nếu chúng tôi đến nơi khác thì khác nào chúng tôi là người vong ân phụ nghĩa, làm sao xứng đáng với người! Cho nên nhiều nơi rất nhiệt tình chào mời, chúng tôi rất cảm tạ, thế nhưng thời tiết nhân duyên có trước sau, nơi đây là trước tiên, tôi không thể quên được. Cả đời chúng ta sống trong thế giới cảm ân báo ân, tâm tình của chúng ta sẽ nhẹ nhàng vui vẻ, tiền đồ là một mảng quang minh. Chỉ cần chúng tôi có năng lực thì chúng tôi nhất định quan tâm, nhất định chăm sóc những đạo tràng khác ở các nơi. Đồng tu Bắc Kinh, hôm nay các bạn có thể tham quan đạo tràng nhỏ này của chúng tôi, diện tích tuy không lớn nhưng thiết bị là hiện đại hóa. Chúng tôi hôm nay ở đây nói vài lời với mọi người, các bạn thấy phía trước có máy ghi hình để phát đi toàn thế giới, nơi nào có máy vi tính đều có thể xem được, cho nên chúng tôi ở đây giảng kinh là giảng cho hết thầy đồng tu trên toàn thế giới.

Chúng tôi đều muốn làm một người tri ân báo ân, chỉ nhớ điều tốt người khác đối với chúng ta mà không nên nhớ lỗi lầm của người khác đối với chúng ta, vậy tâm chúng ta sẽ vui vẻ, trong tâm không có ô nhiễm, trong tâm không có phiền não, vĩnh viễn giữ gìn tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm từ bi. Hy vọng chúng ta giống như Phật, chúng ta học Phật, Phật là “tâm bao thái hư, lượng chu sa giới”. Tâm chân thành của chúng ta hòa thành một thể với hư không pháp giới; tâm thanh tịnh, bình đẳng của chúng ta cũng hòa thành một thể với hư không pháp giới; tâm yêu thương từ bi của chúng ta cũng giống như hư không pháp giới dung chứa vô lượng vô biên chúng sanh, đây gọi là học Phật, đây gọi là tu từ căn bản. Cho nên cổ đại đức nói về căn bản, chúng ta phải hiểu được ý của các ngài thì chúng ta mới có thể học tập. Tâm tốt, ý niệm tốt, ngôn ngữ hành vi hơi kém một chút nhưng còn cứu được! Nếu như dáng vẻ, hành vi làm bộ làm tịch, làm ra vẻ rất tốt nhưng tâm không tốt, ý niệm không tốt thì gốc rễ của người đó đã thối nát rồi, vẫn không cứu được, cho nên nhất định phải tâm tốt, ý tốt. Chúng tôi tổng kết giáo huấn 49 năm của Phật-đà, ngài dạy chúng ta giữ tâm chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi; ngài dạy chúng ta xử sự, đối người, tiếp vật cần phải nhìn thấu, buông xuống, tự tại, tùy duyên. Chúng ta nếu có thể y giáo phụng hành thì chính là phát tâm Bồ-đề, hành đạo Bồ-tát, đây là đại đạo quang minh, chúng ta phải hết lòng nỗ lực học tập.

Chúng ta giảng Cảm Ứng Thiên đến đoạn thứ 80, đoạn văn thứ 80 này có bốn câu: *“Thấy người khác vinh hiển, mong họ bị giáng chức. Thấy người khác giàu có, mong họ mất của cải.”*

Trong chú giải cũng nói rất tường tận, nói rất hay, tôi đã từng báo cáo qua với quý vị một lần rồi. Mấy câu văn này của Thái Thượng có thể nói xưa nay trong và ngoài nước đều không khó thấy được, quan niệm và hành vi này là từ trong tâm tham, sân, đố kỵ mà sanh ra, tạo ra tội nghiệp cực nặng mà chính mình không biết. Trong chú giải nói với chúng ta, nghĩa là nói về một người, vinh hoa phú quý của cả đời không phải là ngẫu nhiên, là do trong đời quá khứ vun trồng, đạo lý này trong Liễu Phàm Tứ Huấn đã khai triển vô cùng thấu triệt. Cho nên con người sanh đến thế gian này, liệu chúng ta có bao giờ nghĩ đến vì sao mình lại đến thế gian này? Mình đến thế gian này để làm gì? Đời này hết rồi thì sẽ đi về đâu? Có thể nói đây là vấn đề lớn của đời người. Nếu như có thể nghĩ đến vấn đề này thì người này bắt đầu dần dần giác ngộ, chỉ cần thường xuyên đề vấn đề này trong tâm, nhà Phật gọi là “nghi tình”, tiểu nghi thì tiểu ngộ, đại nghi thì đại ngộ. Thường xuyên nghĩ đến vấn đề, không cần phải đi tìm câu đáp án, tìm câu đáp án thì đó là vọng tưởng, mà lâu dần sẽ ngộ nhập, hoát nhiên đại ngộ, bạn sẽ hiểu rõ.

Hơn nữa trong kinh, Phật nói với chúng ta là “đời người trả nghiệp”, chúng ta vừa nghe được câu nói này thì cảm thấy rất buồn, thế nhưng nó là sự thật. Năm 1977, tôi giảng kinh ở Hồng Kông, ở tại giảng đường Quang Minh của lão pháp sư Thọ Dã, trên đại điện giảng đường của ông treo một câu đối. Đối trước viết: *“Vợ chồng là duyên, có thiện duyên, có ác duyên, oan oan tương báo”*, đối sau viết: *“Con cái là nợ, có đời nợ, có trả nợ, không nợ không đến.”* Câu đối này đã viết ra hết mối quan hệ giữa người với người trong thế gian, quan hệ giữa người với người là gì? Ân oán, nợ nần, nếu không có ân oán nợ nần thì sẽ không gặp nhau. Chúng ta mỗi ngày đi lại trên đường nhìn thấy rất nhiều người, nhưng không có ai chào hỏi bạn, đó là vì không có duyên. Nếu gặp mặt bạn, cười với bạn, gật đầu với bạn thì đó cũng là duyên; nếu họ trừng mắt nhìn bạn, nhìn thấy bạn không vui, đó cũng là duyên, cái duyên đó cạn, đại khái trong đời bạn chỉ gặp một lần, sẽ không gặp lại nữa. Nếu duyên sâu thì sẽ trở thành bạn bè, trở thành thân thuộc, trở thành người một nhà, chính là sự việc như vậy. Cho nên, Phật nói với chúng ta “đời người trả nghiệp”, bạn tạo nghiệp báo trong đời quá khứ thì đời này bạn đến thọ báo, đây là nói về chúng sanh trong lục đạo, không một người nào tránh khỏi. Phật Bồ-tát trong lục đạo hiện thân thuyết pháp, hiện thân là tùy loại hiện, chúng sanh có cảm thì Phật liền có ứng. Phật hiện thân thuyết pháp là vì điều gì? Vì giúp đỡ những chúng sanh này giác ngộ, giác ngộ thì tốt rồi, đem thiện duyên và ác duyên của bạn thấy đều chuyển biến thành pháp duyên. Thế nên học Phật

không có gì khác, học Phật chính là khai trí tuệ, trí tuệ khai mở rồi thì biết được làm thế nào để chuyển biến, chuyển thành pháp duyên, đây mới có thể giải quyết được vấn đề.

Cho nên, thánh hiền thể xuất thế gian dạy chúng ta phải tích lũy công đức, làm một cuộc cải thiện triệt để. Tiên sinh Viên Liễu Phàm là một tấm gương, xưa nay trong và ngoài nước những tấm gương như ông rất nhiều, chỉ là không ghi chép mà thôi, không được lưu thông. Chuyện của ông được viết thành văn tự, người đời sau đọc thấy hoan hỷ, đem lưu thông số lượng lớn, cho nên chúng ta mới biết được có chuyện như vậy. Kỳ thực người giống như tiên sinh Viên Liễu Phàm, giác ngộ, sửa lỗi, thành tựu như thế này thì rất nhiều, chúng ta phải hiểu rõ, chúng ta phải học tập. Vận mệnh từ đâu mà có? Vận mệnh là do chính mình tạo ra. Trong đời quá khứ tạo nghiệp thiện, đời này đến hưởng phước; nếu trong đời quá khứ tạo nghiệp ác thì đời này phải chịu khổ chịu nạn, không phải do người khác tạo cho mình, cũng không phải thượng đế tạo cho mình, cũng không phải vua Diêm-la tạo cho mình, mà là bản thân trồng nhân thế nào thì đời này kết thành quả báo như thế ấy, cho nên tự làm tự chịu. Hiểu rõ chân tướng sự thật thì bất luận chúng ta hưởng phước cũng tốt, chịu tội cũng tốt, trong tâm rất bình lặng, sẽ không oán trời trách người. Nhìn thấy người khác được vinh hoa phú quý thì cũng không ao ước; nhìn thấy người khác chịu khổ chịu nạn thì tâm thương xót tự nhiên sanh khởi, biết được hết thảy sự việc đều là nhân trước quả sau, nên chúng ta biết được làm thế nào để cải thiện. Tổng nguyên tắc, tổng cương lĩnh của cải thiện là đoạn ác tu thiện.

Hơn nữa, Phật dạy chúng ta, như chư Phật Bồ-tát, các ngài làm được còn thù thắng hơn, cao minh hơn chúng ta, các ngài có thể lìa hết thảy tướng đoạn ác tu thiện. Chúng ta ngày nay đoạn ác tu thiện, rất tốt, nhưng không làm được lìa tướng. Phật nói cho chúng ta biết nhân quả bên trong, nếu như lìa tướng đoạn ác tu thiện thì bạn liền chuyển phàm thành thánh, bạn liền thành Bồ-tát, thành Phật. Nếu không lìa tướng, bạn đoạn ác tu thiện thì sẽ được quả báo ở trong lục đạo; hay nói cách khác, là việc cát hung họa phước của phàm phu, không phải là của thánh nhân. Thánh nhân và phàm phu khác nhau ở chỗ là có thể lìa hết thảy tướng hay không. Việc này chúng ta có thể làm được không? Thật ra mà nói là có thể làm được, chỉ xem bản thân chúng ta có chịu làm hay không; nếu sẵn lòng làm, chịu làm thì không có gì không làm được. Đây là đại phước vô thượng, phước báo của người thế gian không sánh được. Phật đạo là cứu cánh viên mãn trong thập pháp giới, con người vì sao không học Phật? Vì sao không học làm Phật? Vì

sao lại cam tâm tình nguyện làm phàm phu lục đạo? Phàm phu lục đạo rất khổ, tuy rằng tu một chút phước, được một chút vinh hoa phú quý, bạn đạt được tài phú, đạt được quyền lực, đạt được địa vị, nhưng thời gian ngắn ngủi như hoa ưu-đàm thoáng hiện. Khi hưởng thụ vinh hoa phú quý thì rất dễ tạo nghiệp, không hay không biết liền tạo nghiệp, tạo nghiệp gì vậy? Là trở ngại người khác, tổn hại người khác. Ví dụ một ngày ăn ba bữa cơm, bạn ăn thịt chính là tổn hại chúng sanh. Động vật cũng là một sanh mạng, Phật nói rất hay trong kinh: *“Người chết làm dê, dê chết làm người.”*

Con người sau khi chết堕 vào đường súc sanh. Mấy tháng trước, cư sĩ Tề ở núi Thiên Mục kể cho chúng tôi nghe một câu chuyện, bà là tai nghe mắt thấy, xảy ra ở ngay khu vực đó của bà, là người thân của bà. Buổi tối nọ, có một người trong làng lái xe công nông về nhà, trên đường gặp năm người muốn ngồi nhờ xe công nông của anh, họ cầu khẩn anh đi nhanh một chút để đưa họ đến thôn trang kia, họ nói có việc gấp, là năm người. Anh này muốn kiếm thêm tiền, anh nói được, tôi đưa mọi người đi, hai mươi đồng một người, tổng cộng là một trăm nhân dân tệ, rồi đưa họ đi, họ đưa một trăm đồng cho anh. Sau khi trở về, anh rất vui sướng, nhưng kết quả vừa xem lại thì là tiền vàng mã, anh cho rằng mình bị lừa nên cả đêm không ngủ được. Ngày hôm sau, khi trời chưa sáng thì anh liền lái xe công nông đến chỗ hôm qua để tìm những người đó, “sao ông lại đưa tiền vàng mã cho tôi?” Khi gõ cửa nhà người ta, họ nói: “Nhà chúng tôi không có ai đến cả.” “Tôi hôm qua rõ ràng nhìn thấy có năm người đi vào trong nhà anh, sao lại không có ai vào?” Người chủ nhà đứng đó nghĩ mãi, không có ai mà, thật sự không có ai đến, liền bảo: “Hôm qua, lợn nái trong nhà chúng tôi sanh được năm con lợn con”, anh ấy kinh ngạc, anh nói: “Vậy thì tôi phải đi xem mới được, người hôm qua đưa tiền cho tôi trên đầu có đội cái mũ trắng.” Khi xem năm con lợn con thì quả nhiên có một con có mấy cái lông trắng trên đầu, mới vỡ lẽ rằng tối hôm qua mình đã gặp phải ma, họ đến đầu thai. Người chết biến thành lợn, người ăn thịt lợn thì tương lai biến thành lợn bị người khác ăn lại.

Chuyện gần đây nhất là một bạn đồng tu ở Thiên Tân đến bên đây kể cho chúng tôi nghe chuyện người đầu thai làm chó, tôi muốn họ ghi hình, băng ghi hình đó có ở đây không? Có thể tìm lại băng ghi hình đó rồi phát cho mọi người xem. Ở Thiên Tân có một bà lão, con trai bà đã mất được hai năm, kết quả đầu thai làm chó, canh công cho một ngôi chùa, đã báo mộng cho mẹ anh ấy biết. Mẹ anh ấy đến ngôi chùa đó nhìn thấy con chó này, chó nhìn thấy mẹ mình, người và chó ôm nhau khóc. Đây không phải mê tín, hoàn toàn là sự thật, cho nên mỗi ngày

ăn thịt động vật thì bạn đã tổn hại chúng sanh, chính là đang tạo nghiệp rồi. Lời này chúng ta không thể nói, nếu nói thì người ta sẽ bảo chúng ta mê tín, gây phản cảm. Bình thường chúng ta không nói những lời này, nhưng chúng ta rất rõ ràng, rất tường tận, động vật cũng là một sanh mạng. Chúng ta đời trước cũng từng làm súc sanh, tương lai vẫn sẽ làm súc sanh, chỉ cần bạn không thoát khỏi lục đạo luân hồi thì bạn nhất định không tránh khỏi làm súc sanh, làm ngạ quỷ, đọa địa ngục, không thể tránh khỏi! Trong kinh Địa Tạng Bồ-tát Bồn Nguyên nói được rất tường tận, rất rõ ràng, người thông minh, người có trí tuệ, Phật thường nói: “Thân người khó được, Phật pháp khó nghe.” Chúng ta được thân người, được nghe Phật pháp là hiếm có vô cùng, nhất định phải ngay trong đời này làm cuộc chuyển đổi, hạ quyết tâm không bao giờ tạo lục đạo luân hồi nữa.

Vậy có phương pháp nào đạt được mục đích này không? Phương pháp là khẳng định có. Không chỉ Thích-ca Mâu-ni Phật nói với chúng ta, mà hết thầy chư Phật trong mười phương đều khuyên chúng ta niệm A-di-đà Phật cầu sanh Tịnh độ, dùng pháp môn này thoát khỏi lục đạo luân hồi rất ổn đáng, gọi là “vạn tu, vạn người đi”. Thế nhưng đối với lý luận của Tịnh độ phải rõ ràng, phải sáng tỏ thì bạn mới không hoài nghi; bạn hoài nghi thì lòng tin của bạn sẽ không thể xây dựng. Sau khi hiểu rõ ràng, hiểu sáng tỏ rồi thì mới đoạn nghi sanh tín. Trong mười, hai mươi năm gần đây, chúng tôi tận mắt nhìn thấy người vãng sanh, tận tai nghe thấy, vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, không bị bệnh, có người đứng mà vãng sanh, ngồi mà vãng sanh, hoan hỷ mà ra đi, có rất nhiều! Gần đây có lão lâm trưởng của Cư Sĩ Lâm, lão cư sĩ Trần Quang Biệt vãng sanh, các đồng tu ở đây đều nhìn thấy, ông là đệ tử Phật lâu năm thế nhưng thật sự nghe kinh, hiểu rõ ràng đối với đạo lý vãng sanh trong Phật pháp cũng chỉ là ba, bốn năm gần đây. Chúng tôi ở nơi đây giảng kinh, khi ông sanh bệnh, những băng ghi hình giảng kinh của chúng tôi ông đều mang về nhà. Mỗi ngày xem 8 giờ đồng hồ, ông đã xem 4 năm, lòng tin kiên định, vạn duyên buông xuống, nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, ông biết ngày giờ vãng sanh trước ba tháng. Trước khi ông vãng sanh ba tháng, người nhà ông nhìn thấy ông đang viết chữ, viết mồng bảy tháng tám, mồng bảy tháng tám, đã viết mười mấy lần mồng bảy tháng tám, mọi người không hiểu được đây là ý gì. Mồng bảy tháng tám hôm đó ông vãng sanh, trước đó ba tháng đã biết rồi, khi đi thần chí rõ ràng. Khi ông đi, trước đó một ngày tôi có đi thăm ông, ông rất tỉnh táo, đây là chúng tôi tận mắt nhìn thấy.

Các đồng học xuất gia chúng tôi thay phiên nhau trợ niệm, khi trở về Cư Sĩ Lâm thì oan gia trái chủ của lão cư sĩ Trần đi theo pháp sư của chúng tôi về Cư

Sĩ Lâm. Những oan gia trái chủ này nhìn thấy lão cư sĩ vãng sanh thế giới Cực Lạc cho nên cũng không báo oán, cũng không đòi nợ, tất cả đều hoan hỷ. Họ đến Cư Sĩ Lâm làm gì? Mong muốn được quy y, oan gia trái chủ nhập vào một đồng tu ở Cư Sĩ Lâm, vong nhập vào thân, họ nói họ có bao nhiêu người, là oan gia trái chủ của lão lâm trường. Họ đến là có thiện ý, không có ác ý nên thần hộ pháp ở cửa cho phép họ vào, họ đi vào cùng pháp sư, mong muốn được quy y, cho nên chúng tôi quy y cho họ. Sau khi quy y xong thì họ muốn được nghe kinh, bởi nghe kinh nên chúng tôi giới thiệu giảng đường ở tầng năm hằng ngày giảng kinh, bảo họ lên tầng năm nghe kinh. Họ nói, ánh sáng ở tầng năm quá mạnh, họ nói chúng tôi ở đó nghe kinh sẽ rất khó khăn, cho nên mong muốn được nghe kinh ở tầng hai và tầng một của Cư Sĩ Lâm. Chúng tôi hiện tại mở tivi 24 giờ đồng hồ không gián đoạn, phát băng ghi hình giảng kinh, việc mở băng ghi hình giảng kinh là để cho quý thân nghe. Vị cư sĩ bị vong nhập đó khuyên anh em trong nhà anh ấy phải nghe kinh, anh nói mọi người mà không nghe kinh thì ngay cả quỷ cũng không bằng, quý cũng muốn nghe kinh, đây là sự việc xảy ra gần đây của chúng tôi, một chút cũng không giả, không phải bịa đặt.

Cho nên chúng ta nhất định phải hiểu được, phải rõ ràng. Nghĩ thông rồi thì con người sẽ giác ngộ, đời này của chúng ta phải tận dụng cái thân thể quý báu này để tu tích công đức chân thật của chính mình, vậy tiền đồ của chúng ta, kiếp sau của chúng ta là một mảng quang minh. Tôi trong 40 năm nay nhìn thấy người vãng sanh rất nhiều, đây không phải truyền thuyết, cũng không phải ghi chép trên sách xưa, mà là tận mắt nhìn thấy, tận tai nghe thấy, một chút cũng không giả. Những người này làm minh chứng cho chúng ta, tu hành chứng quả là có thật, là sự thật, chúng ta nên hết lòng nỗ lực mà tu học. Hiện tại xã hội này động loạn, thời cuộc không yên, toàn thế giới đều như vậy, cần phải hết lòng nỗ lực hơn. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.